

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HÓA Ở THÀNH PHỐ THANH HÓA HIỆN NAY

Phạm Khánh Hoàng

Tóm tắt

Thành phố Thanh Hóa trong những năm qua đã đạt được sự phát triển nhất định trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội. Nhờ đó, đời sống văn hóa của người dân ngày càng được nâng cao, nhu cầu hưởng thụ văn hóa ngày càng đa dạng, các hoạt động văn hóa đạt nhiều tiến bộ. Tuy nhiên, vẫn còn có những biểu hiện lệch chuẩn, những hoạt động văn hóa gây phương hại tới đời sống văn hóa lành mạnh; một số lĩnh vực quản lý văn hóa vẫn chưa đạt hiệu quả như mong muốn. Điều này đặt ra yêu cầu cần nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về văn hóa ở thành phố Thanh Hóa để định hướng xây dựng và phát triển ngành văn hóa của thành phố phù hợp với xu thế phát triển của đất nước.

Từ khóa: Quản lý văn hóa, thành phố Thanh Hóa

Abstract

Thanh Hoa City has achieved certain development in the fields of economy, culture and society recently. As a result, the cultural life of the people has been increasingly enhanced, the demand of cultural enjoyment has become more diversified and cultural activities have improved. However, there are still manifestations of deviation, cultural activities that harm the healthy cultural life; Some areas of cultural management are not as effective as they would be. This poses the need to improve the efficiency of State management of culture in Thanh Hoa City to orient the construction and development of the cultural sector of the city in accordance with the development trend of the country.

Keywords: Cultural management, Thanh Hoa City

Trong những năm qua, công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa được các cấp, các ngành của thành phố Thanh Hóa quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế cần sớm được khắc phục để hoạt động văn hóa mang lại hiệu quả hơn nữa, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao nhận thức và đời sống cho nhân dân.

1. Những vấn đề lý luận

Hoạt động văn hóa là hoạt động có tính sáng tạo, đáp ứng nhu cầu vật chất và tinh thần của con người; có thể tạo ra các sản phẩm

văn hóa mang giá trị lưu truyền từ đời này sang đời khác, làm phong phú thêm cho cuộc sống con người, giúp tư duy của họ thêm sâu sắc và lắng đọng trong cuộc sống và tâm hồn của mỗi người dân, của từng dân tộc.

Văn hóa là đa dạng, đa sắc thái nên quản lý văn hóa không hề đơn giản. Yêu cầu đặt ra đối với công tác quản lý văn hóa là phải linh hoạt, mềm dẻo không thể theo lối tư duy cứng nhắc, dập khuôn. Quản lý văn hóa không thể là sự dịch chuyển của mô hình quản lý kinh tế - xã hội.

Quá trình quản lý nhà nước về văn hóa được thực hiện bằng hệ thống luật pháp và

các chính sách liên quan đến sự phát triển văn hóa. Nội dung, phương thức, cách thức, biện pháp để quản lý văn hóa cũng có sự thay đổi, bổ sung, nhằm đáp ứng yêu cầu của sự phát triển tùy theo mỗi quốc gia và truyền thống văn hóa của mỗi nước, mà có những cách thức quản lý văn hóa khác nhau cho phù hợp với sự phát triển của xã hội.

Quản lý nhà nước về văn hoá là thể hiện quyền lực của nhà nước trong lĩnh vực văn hoá. Quản lý nhà nước về văn hoá được thực hiện chủ yếu ở việc hoạch định phương hướng, chính sách về phát triển văn hoá. Quyền lực quản lý văn hóa của nhà nước bao gồm: định hướng hoạt động văn hoá, xây dựng hành lang pháp lý quản lý các tổ chức điều hành các thiết chế, các tổ chức văn hoá hoạt động theo chương trình kế hoạch quốc gia, xây dựng đội ngũ cán bộ văn hoá, tổ chức thanh kiểm tra, đầu tư tài chính cho văn hoá. Quản lý nhà nước về văn hóa không chỉ nhằm ngăn chặn các tệ nạn xã hội, cấm đoán các hiện tượng phản văn hoá mà chủ yếu là xây dựng cái mới tốt đẹp, tạo điều kiện cho xã hội trong quá trình sáng tạo, bảo quản, hưởng thụ, giao lưu, quảng bá các giá trị văn hóa dân tộc.

Về cơ bản: “Quản lý nhà nước về văn hóa là sự quản lý của nhà nước đối với toàn bộ hoạt động văn hóa của quốc gia bằng quyền lực của nhà nước thông qua hiến pháp, pháp luật và cơ chế chính sách nhằm đảm bảo sự phát triển của nền văn hóa dân tộc” (1, tr. 17).

2. Thực trạng công tác quản lý nhà nước về văn hóa ở Thành phố Thanh Hóa hiện nay

Quản lý văn hóa ở thành phố Thanh Hóa vừa mang những đặc điểm chung của quản lý văn hóa cấp cơ sở, vừa mang tính đặc thù, do những điều kiện cụ thể. Đặc điểm chủ yếu của công tác quản lý văn hóa ở cấp thành phố là: Đây là cấp trung gian giữa tỉnh (Sở) và xã, phường. Chức năng cơ bản của Phòng Văn hóa và Thông tin là tổ chức xây dựng và giám sát các hoạt động văn hóa thông tin trên địa bàn

thành phố trong đó bao gồm nhiều hoạt động văn hóa thông tin của các thành phần kinh tế, các ban, ngành, đoàn thể xã hội.

2.1. Quản lý nhà nước đối với xây dựng đời sống văn hóa

2.1.1. Hoạt động xây dựng các danh hiệu văn hóa

Thực hiện phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, thời gian qua phong trào xây dựng gia đình văn hóa, khu phố văn hóa, phường văn hóa, cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa là một trong những nội dung có vị trí hết sức quan trọng trong việc xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Chính vì vậy, phong trào đã nhận được sự đồng tình, hưởng ứng và tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn thành phố Thanh Hóa. Đến nay, đã thực sự trở thành phong trào sôi nổi và rộng khắp, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, xây dựng đời sống kinh tế ở các khu dân cư, từng bước ổn định hơn; tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống, tỷ lệ hộ giàu ngày càng tăng; cơ sở hạ tầng sinh hoạt của gia đình và cộng đồng được nâng lên; trên 98% khu phố có đường nhựa, đường bê tông kiên cố, 100% được sử dụng nước sạch. Kết quả bình xét công nhận gia đình văn hóa tăng dần qua các năm, năm 2011 toàn thành phố chỉ có 75% hộ gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa” thì đến năm 2012 đạt tỷ lệ 81,4% (tăng 8,4% so với năm 2011) và đến năm 2014 đạt 92%, trong đó một số phường đạt tỷ lệ cao như phường: Đông Sơn (95%), Hàm Rồng (96%), Đông Thọ (95%), Nam Ngạn (94%)...

Bên cạnh đó, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân ngày càng lành mạnh, phong phú; việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội có sự chuyển biến tiến bộ; nhiều giá trị văn hóa dân tộc được bảo tồn; sự nghiệp văn hóa, thể thao, y tế, giáo dục được chăm lo. Môi trường cảnh quan được đảm bảo, kỷ cương, pháp luật được thực hiện; tình làng nghĩa xóm được củng cố; các tệ nạn

xã hội từng bước bị đẩy lùi, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được duy trì.

2.1.2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang

Ở thành phố Thanh Hóa, việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội là một trong các nội dung của phong trào "Xây dựng nếp sống văn minh đô thị". Đến nay các nghi lễ, hủ tục mê tín, dị đoan... trên địa bàn thành phố Thanh Hóa đã cơ bản không còn; những nét đẹp văn hóa trong việc cưới, việc tang và lễ hội được duy trì và phát huy; các lễ hội truyền thống được phục dựng, tổ chức đều đặn và diễn ra lành mạnh, trở thành nhu cầu văn hóa tinh thần không thể thiếu của nhân dân địa phương và từng bước xây dựng trở thành sản phẩm du lịch đặc sắc.

- Việc cưới: Từ năm 2011 đến 2015, thành phố có 14203 đám cưới diễn ra trên địa bàn (số liệu do Phòng Tư pháp Thành phố cung cấp). Các đám cưới được tổ chức theo đúng quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, về đăng ký và quản lý hộ tịch và các quy định khác có liên quan.

- Việc tang: Năm 2015 Thành phố có 965 trường hợp, trong đó lựa chọn hình thức hỏa táng 289 trường hợp; 6 tháng đầu năm 2016 là 445 trường hợp, trong đó hỏa táng 235 trường hợp (số liệu do Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội cung cấp). Xu hướng thời gian gần đây, số gia đình tổ chức lễ tang lựa chọn việc hỏa táng thì hài ngày càng gia tăng, do hiện nay quỹ đất nghĩa trang đang ngày càng eo hẹp, cộng thêm dịch vụ hỏa táng nhanh gọn và tiết kiệm. Thành phố hiện có 4 nghĩa trang lớn, các nghĩa trang đều được quy hoạch và đảm bảo vệ sinh môi trường, không ảnh hưởng đến khu dân cư.

2.1.3. Xây dựng gương tốt, việc tốt và điển hình tiên tiến

Xây dựng người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến đã góp phần tích cực vào hình thành

nhân cách con người trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở và trở thành mục tiêu trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và trong mỗi gia đình, dòng họ, khu phố, tổ dân. Qua các năm ngày càng xuất hiện nhiều người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực của đời sống xã hội như trong phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, kỹ thuật,... Nhiều gia đình đã hiến đất làm đường, đóng góp tiền, công sức xây dựng nhà văn hóa, làm đường vỉa hè, xây trường học và tích cực tham gia các phong trào "Toàn dân tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông", phong trào xây dựng "Tổ dân, khu phố, phường lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm", "Toàn dân tham gia bảo vệ An ninh Tổ quốc". Hằng năm Hội đồng Thi đua - khen thưởng thành phố đều tổ chức khen thưởng, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

2.2. Quản lý nhà nước đối với hoạt động bảo tồn các di tích lịch sử - văn hóa

2.2.1. Quản lý di tích lịch sử - văn hóa

Hiện nay trên địa bàn thành phố Thanh Hóa có 86 di tích các loại (trong đó có 20 di tích cấp quốc gia, 64 di tích cấp tỉnh và các di tích được kiểm kê, phân loại). Cùng với thời gian, nhiều di tích đang bị xuống cấp rất nhanh, đặc biệt là các di tích được kiểm kê, phân loại chưa được lập hồ sơ khoa học đề nghị cấp có thẩm quyền xếp hạng, đòi hỏi công tác trùng tu, tôn tạo phải được làm thường xuyên, với kinh phí tương xứng với giá trị của từng di tích.

- Về công tác trùng tu, tôn tạo và quản lý di tích: Trong giai đoạn từ 2005 - 2015, đã có 26 di tích được tu bổ tôn tạo chống xuống cấp. Trong đó nguồn kinh phí từ Trung ương rót xuống qua Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa chiếm tỷ lệ rất nhỏ, phần lớn do ngân sách địa phương, kết hợp với nguồn lực xã hội hóa.

Việc phát huy giá trị của các di tích, phục vụ cho phát triển du lịch: Một số di tích cấp quốc gia hiện nay đã bước đầu thu hút sự quan tâm,

chú ý của nhân dân và du khách trong và ngoài nước, như quần thể khu di tích lịch sử văn hóa - danh thắng Cầu Hàm Rồng; Thái miếu nhà Lê, đã là những điểm đến cho sự lựa chọn của nhiều du khách và phật tử gần xa khi có dịp đến với mảnh đất Thanh Hóa. Hằng năm các khu di tích này, đều đón hàng trăm nghìn lượt khách tham quan, du lịch, hành hương, đặc biệt trong các dịp đầu xuân mới và dịp diễn ra các lễ hội truyền thống của địa phương.

2.2.2. Quản lý lễ hội

Việc tổ chức lễ hội tại các di tích được diễn ra theo định kỳ hằng năm. Công tác tổ chức lễ hội được cấp ủy, chính quyền các địa phương quan tâm thực hiện, từ việc thành lập Ban chỉ đạo, Ban tổ chức và các tiểu ban của lễ hội như: Nghi lễ, thông tin tuyên truyền, an ninh trật tự, hậu cần... đến việc huy động các nguồn lực xã hội hóa tham gia vào tổ chức lễ hội. Với hơn 30 lễ hội truyền thống trải dài trong năm, thời gian qua, việc phục dựng và tổ chức thành công nhiều lễ hội truyền thống, lễ hội dân gian, tín ngưỡng trên địa bàn thành phố đã được quan tâm và thực hiện tốt, góp phần vào việc bảo tồn, phát huy giá trị, phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, thúc đẩy du lịch văn hóa - tâm linh, tạo nhiều sản phẩm cho phát triển du lịch của địa phương. Các lễ hội trên đã góp phần làm phong phú thêm đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, bảo tồn, gìn giữ những giá trị văn hóa truyền thống, những nét văn hóa đặc sắc chỉ riêng có ở Thanh Hóa, những trò chơi dân gian, giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ thành phố thêm yêu và tự hào quê hương, đất nước và mảnh đất giàu truyền thống lịch sử, cách mạng.

2.3. Quản lý nhà nước đối với hoạt động biểu diễn văn nghệ quần chúng, các câu lạc bộ

Phong trào văn hóa - văn nghệ của thành phố Thanh Hóa những năm qua luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Thành ủy, UBND thành phố và các cấp, các ngành; các phong trào diễn ra sôi nổi, rộng khắp từ thành phố

đến cơ sở. Hoạt động của các đội văn nghệ quần chúng tại các khu dân cư, các câu lạc bộ nghệ thuật như: Câu lạc bộ thơ, dance port... diễn ra cũng rất sôi động, hầu hết các phường, khu phố trên địa bàn thành phố đều thành lập được các CLB văn nghệ quần chúng; duy trì hoạt động thường xuyên; với kinh phí do các hội viên tự đóng góp và huy động nguồn xã hội hóa trong khu dân cư.

Để tăng cường, quản lý nhà nước về hoạt động của các câu lạc bộ, hàng năm, Phòng VH&TT thành phố Thanh Hóa đều tham mưu xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các phường tăng cường quản lý và định hướng nội dung hoạt động cho các câu lạc bộ, các đội văn nghệ ở khu dân cư. Phòng cũng thường xuyên tham mưu cho UBND Thành phố tổ chức nhiều hoạt động văn hóa quần chúng có chất lượng cao như: Liên hoan tiếng hát khu dân cư trên địa bàn thành phố Thanh Hóa năm 2015; các hoạt động văn hóa - văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn, ngày kỷ niệm lớn của đất nước, của tỉnh và thành phố... Các hoạt động đã thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia hưởng ứng và cổ vũ.

2.4. Quản lý các dịch vụ văn hóa (lưu hành, kinh doanh băng đĩa ca nhạc, sân khấu, trò chơi điện tử, internet,...)

2.4.1. Dịch vụ karaoke, vũ trường, quán bar

Theo Quyết định của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt quy hoạch điểm kinh doanh karaoke giai đoạn 2007-2010 và định hướng tới năm 2020, trên địa bàn thành phố Thanh Hóa được quy hoạch 105 điểm, đến nay đã cấp 62 điểm (trong đó có 9 điểm đã ngừng hoạt động). Qua theo dõi tổng hợp, tính đến ngày 10/5/2016, thành phố có 52 điểm kinh doanh karaoke, vũ trường có giấy phép hoạt động. Ngoài ra có hàng chục quán bar có hoạt động biểu diễn nghệ thuật hoạt động trên địa bàn thành phố. Từ đầu năm 2015 đến nay, Phòng đã tiếp nhận 21 hồ sơ, tổ chức thẩm định mới,

thẩm định lại và tham mưu cho UBND thành phố cấp mới, cấp đổi 31 giấy phép kinh doanh karaoke không thời hạn cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn (theo Thông tư số 07/2011/TT-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Thông tư 156/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính).

Ngay sau khi Nghị định số 103/2009/NĐ-CP, ngày 06/11/2009 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn triển khai Nghị định được ban hành, công tác tuyên truyền, phổ biến đến các tổ chức, cá nhân kinh doanh karaoke trên địa bàn đã được Phòng triển khai thực hiện có kết quả; 100% các tổ chức, cá nhân kinh doanh karaoke đều được quán triệt, nắm các nội dung của Nghị định; việc cấp phép theo phân cấp (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phân cấp cho Thành phố từ năm 2013) được thực hiện đúng theo quy định hiện hành, các thủ tục hành chính được thực hiện công khai, minh bạch, hồ sơ được giải quyết nhanh gọn, đảm bảo thời gian theo quy định, đáp ứng nhu cầu của các tổ chức, cá nhân.

Tuy nhiên, trong công tác quản lý dịch vụ karaoke, vũ trường vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Công tác kiểm tra chưa được duy trì thực hiện thường xuyên, việc kiểm tra vẫn chủ yếu tập trung vào các dịp cao điểm trong năm; sự phối kết hợp giữa các ngành, các đơn vị chưa tốt, dẫn đến chồng chéo trong kiểm tra giữa các đoàn; hiện tượng cơ sở thay đổi điều kiện trong phòng karaoke vẫn xảy ra như che chắn cửa phòng, thay đổi kết cấu trong phòng; Việc thực hiện quyền tác giả, quyền liên quan trong hoạt động kinh doanh karaoke vẫn còn một số cơ sở chưa thực hiện nghiêm túc; một số cơ sở kinh doanh kê nộp tiền bản quyền chưa theo đúng số lượng phòng hát được phép kinh doanh; số cơ sở hoạt động karaoke trên địa bàn vẫn còn nhiều, chủ yếu tập trung ở các phường xa khu vực trung tâm Thành phố; công tác rà soát, kiểm tra của các phường thực hiện chưa thường xuyên, chưa hiệu quả, chưa rà soát, thống kê và chưa chuẩn xác so với thực tế...

2.4.2. Dịch vụ kinh doanh băng đĩa hình

Theo số liệu thống kê của Phòng VH&TT Thành phố Thanh Hóa, hiện nay trên địa bàn Thành phố có 73 cơ sở sản xuất, kinh doanh băng đĩa hình và một số đối tượng bán đĩa lưu động (không có con số thống kê cụ thể do người từ nơi khác đến hoạt động). Công tác quản lý hoạt động lưu hành, kinh doanh băng đĩa hình trên địa bàn Thành phố hiện nay còn gặp nhiều khó khăn, nhất là khó kiểm soát tình trạng bán băng đĩa trôi nổi, ngoài luồng. Trên thị trường hiện nay, tỷ lệ băng đĩa in sao chiếm tới khoảng 70-80%, với công nghệ in sao đơn giản, đầu tư không lớn mà lợi nhuận lại cao nên các chủ cửa hàng kinh doanh băng đĩa mặc dù đã được nhắc nhở nhưng vẫn tiếp tục vi phạm.

2.4.3. Dịch vụ kinh doanh văn hóa phẩm

Các hoạt động kinh doanh phát hành - xuất bản phẩm trên địa bàn thành phố trong thời gian vừa qua hoạt động khá ổn định và phát triển. Do Thành phố là địa bàn trung tâm của tỉnh nên số lượng cơ sở kinh doanh văn hóa phẩm trên địa bàn khá nhiều, nhiều cơ sở kinh doanh với quy mô lớn, sản phẩm đa dạng. Theo báo cáo của Phòng VH&TT và qua khảo sát thực tế, Thành phố hiện có 156 cơ sở sản xuất, kinh doanh văn hóa phẩm. Để đảm bảo cho các tổ chức kinh doanh này hoạt động theo đúng quy định của pháp luật, Phòng đã phối hợp chặt chẽ với một số phòng, ban, đơn vị của thành phố tiến hành kiểm tra, nhắc nhở. Kết quả cho thấy hầu hết các điểm kinh doanh văn hóa phẩm trên địa bàn chấp hành nghiêm túc, không phát hiện những bộ truyện tranh, tạp chí, sách báo có nội dung thiếu lành mạnh, ảnh hưởng đến đạo đức, giáo dục và thẩm mỹ của thanh thiếu niên, trái với luân thường đạo lý. Không có trường hợp tàng trữ, lưu hành các loại văn hóa phẩm độc hại, trái với thuần phong mỹ tục Việt Nam.

2.4.4. Hoạt động quảng cáo

Thanh Hóa là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của tỉnh Thanh Hóa, nằm ngay trên tuyến đường nối liền Bắc Nam, hoạt động kinh doanh diễn ra sôi động nên có rất nhiều đơn vị doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn, nhu cầu quảng cáo cũng rất lớn và ngày càng tăng lên qua các năm. Tuy nhiên, một vấn đề đặt ra đó là trước đây hoạt động quảng cáo trên băng rôn, banner được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phân cấp, ủy quyền cho thành phố quản lý. Nhưng sau khi có Luật Quảng cáo, các đơn vị xin quảng cáo chỉ cần có văn bản thông báo sản phẩm quảng cáo tới cơ quan quản lý nhà nước địa phương. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng đã thu hồi không phân cấp cho Thành phố để thực hiện nội dung này, dẫn đến một bất cập trong công tác quản lý, đó là: Thành phố là đơn vị quản lý địa điểm, vị trí treo quảng cáo, nhưng lại không có quyền quyết định, dẫn đến không thể quản lý được số lượng đơn vị xin quảng cáo, khó khăn cho việc bố trí địa điểm treo quảng cáo (theo giấy đồng ý tiếp nhận của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch). Số vị trí được quy hoạch tạm thời để treo băng rôn, banner quảng cáo hiện nay quá ít (35 điểm), trong khi nhu cầu quảng cáo thì rất lớn (cầu lớn hơn cung). Tuy nhiên, thực tế có thời điểm cơ quan quản lý nhà nước đã chấp thuận cho các đơn vị thực hiện quá số lượng theo địa điểm (có lúc cả băng rôn dọc, băng rôn ngang lên tới 500 cái) dẫn đến việc nhiều đơn vị phải tự đi tìm vị trí phù hợp để treo (treo trên tường, trên cây, hay trên cột điện liền kề nhau), dẫn đến khi treo xong, chính quyền địa phương hoặc nhân dân ra tháo dỡ vì vị trí treo không đúng, che khuất tầm nhìn các cửa hàng kinh doanh... và ảnh hưởng đến an toàn giao thông, mỹ quan đô thị.

Việc hướng dẫn và quản lý biển hiệu tại các cửa hàng, công ty, các cơ sở kinh doanh trên địa bàn hiện nay thực hiện vẫn chưa tốt, gây

nhấn lẫn giữa biển quảng cáo và biển hiệu, hầu hết các biển hiệu trên địa bàn Thành phố hiện nay đều sai về vị trí lắp đặt, đặc biệt là sai nghiêm trọng về nội dung trên biển hiệu. Qua kiểm tra, hướng dẫn nhiều cơ sở, nhà hàng đã chỉnh sửa, thay thế đảm bảo quy định, tuy nhiên vẫn một số biển sai quy cách, nội dung chưa được xử lý triệt để.

2.4.5. Dịch vụ Internet và trò chơi trực tuyến

Theo tổng hợp của Phòng VH&TT thành phố tính đến ngày 30/12/2014, trên địa bàn Thành phố có: 162 điểm truy nhập internet và điểm cung cấp trò chơi điện tử công cộng của 03 đơn vị cung cấp đường truyền (Viettel, FPT, VNPT).

Năm 2014, UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số: 1111/2014/QĐ-UBND ngày 23/6/2014 trong đó phân cấp cho UBND Thành phố thực hiện cấp các thủ tục hành chính, từ đó hoàn thiện các chế tài tạo thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước tại địa phương. Ngay sau khi được phân cấp, Thành phố đã chỉ đạo cho Phòng triển khai xây dựng quy trình cấp phép, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện việc cấp phép theo quy định mới. Tính đến nay, phòng đã thẩm định và tham mưu cho UBND thành phố ra quyết định cấp 43 giấy phép cho cơ sở kinh doanh dịch vụ internet và trò chơi trực tuyến.

Hàng năm, thành phố đều thành lập các Đoàn kiểm tra, xây dựng kế hoạch thực hiện, qua đó kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử phạt vi phạm hành chính đối với các trường hợp vi phạm. Bên cạnh đó vẫn còn một hạn chế là việc thống kê của các phường chưa đầy đủ số liệu, danh mục theo biểu mẫu yêu cầu. Đội ngũ cán bộ của các phường chưa có chuyên môn nghiệp vụ trong lĩnh vực thông tin và truyền thông; các doanh nghiệp cung cấp đường truyền internet chưa thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ; việc ký hợp đồng giữa các đơn vị cung cấp đường truyền chưa thực hiện đầy đủ thông tin về số hợp đồng, ngày, tháng, năm của hợp đồng...

2.5. Quản lý đối với hệ thống thư viện

Trong những năm qua, dưới sự chỉ đạo của phòng VH&TT, UBND thành phố, thư viện thành phố Thanh Hóa đã nỗ lực phấn đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của ngành. Đến năm 2015, thư viện thành phố Thanh Hóa đã có: 49.915 bản sách, 102 loại báo, tạp chí, 1.625 độc giả làm thẻ thư viện. Bình quân độc giả và bạn đọc đến thư viện mượn và đọc sách, báo: 65.000 lượt người/năm. Từ năm 2010 đến năm 2015, thư viện liên tục tổ chức 23 cuộc thi và liên hoan tuyên truyền sách báo do liên hoan tỉnh, khu vực và toàn quốc tổ chức đều đạt giải nhất và xuất sắc.

Phòng Văn hóa và Thông tin chú trọng công tác quản lý về các mặt xây dựng, củng cố, duy trì hoạt động thư viện của: 29 thư viện xã/phường; 72 thư viện trường học; 169 tủ sách thôn xóm, khu dân cư; 48 tủ sách cơ quan, doanh nghiệp...

Bên cạnh đó, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của việc phục vụ bạn đọc, hàng năm Phòng Văn hóa và Thông tin thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ thư viện phường/xã, thư viện các trường học về việc sử dụng và quản lý tốt kho sách, tổ chức các hoạt động đọc sách, cùng với địa phương và ban giám hiệu nhà trường tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nâng cao kết quả hoạt động trong công tác phục vụ bạn đọc. Bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền, giới thiệu và kể chuyện sách báo cho các hạt nhân từ cơ sở, đặc biệt là lứa tuổi thiếu nhi để các em có kỹ năng cần thiết khi tham gia các hội thi do thành phố, tỉnh tổ chức.

2.6. Quản lý nhà nước đối với hoạt động trang trí, tuyên truyền cổ động trực quan, phát thanh

Công tác thông tin, tuyên truyền cổ động là nhiệm vụ quan trọng của Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Thanh Hóa về việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị

của địa phương tới toàn thể nhân dân. Phòng xác định đây là công tác trọng tâm, có sự chỉ đạo sát sao, kịp thời góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của địa phương. Hàng năm, phòng VH&TT thành phố Thanh Hóa đã phối hợp với các ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị, xã hội trên địa bàn để quản lý tổ chức các hoạt động tuyên truyền cổ động phục vụ tốt các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị, văn hoá, thể thao đúng theo kế hoạch.

2.7. Quản lý nhà nước với các thiết chế văn hóa

Thiết chế văn hóa là những trung tâm tổ chức hoạt động VH - XH có nhiệm vụ thông tin giới thiệu và truyền tải những tri thức khoa học, truyền thống lịch sử, những thành tựu phát triển tiến bộ về kinh tế, khoa học, đời sống, những giá trị và tinh hoa văn hóa nghệ thuật của dân tộc và của nhân loại để cho quần chúng nhân dân hưởng thụ đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi để quần chúng nhân dân được tham gia sinh hoạt và sáng tạo ra các giá trị văn hóa. Có thể kể đến hệ thống Nhà văn hóa cấp thành phố (Nhà văn hóa lao động, Nhà văn hóa thiếu nhi thành phố Thanh Hóa), nhà văn hóa phường/xã và nhà văn hóa khu phố. Các nhà văn hóa trên địa bàn cơ bản hoạt động đúng mục đích, đa dạng về nội dung và hình thức.

Trên địa bàn thành phố Thanh Hóa còn có các thiết chế văn hoá của tỉnh, các ngành của tỉnh quản lý như: Bảo tàng - Thư viện tỉnh Thanh Hóa; Sân vận động, Nhà Văn hóa, Nhà hát Lam Sơn... với cơ sở vật chất hiện đại, được đầu tư, nâng cấp thường xuyên và có đội ngũ cán bộ làm công tác chuyên trách đã hình thành một hệ thống thiết chế văn hóa khá hoàn chỉnh trong các đơn vị, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa tinh thần của cán bộ, công nhân viên trong ngành và là nơi sinh hoạt văn hóa của đông đảo nhân dân trên địa bàn. Ngoài ra, còn có các công viên, quảng trường, tụ điểm sinh hoạt văn hóa như: Quảng trường Lê Lợi, quảng trường Lam Sơn; Công viên

Thanh Quảng, Công viên Hội An.... được thành phố và doanh nghiệp đầu tư, khai thác đã thu hút rất đông khách du lịch và nhân dân trên địa bàn đến sinh hoạt, giải trí.

Việc tổ chức hoạt động tại các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn đã được thành phố Thanh Hóa và chính quyền địa phương chỉ đạo thực hiện thường xuyên, liên tục, phong phú về hình thức và nội dung, qua đó phục vụ đắc lực cho việc tuyên truyền, giáo dục, cổ vũ nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hoá, văn nghệ của quần chúng, thúc đẩy phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”.

Bên cạnh đó, công tác quản lý thiết chế văn hóa - thể thao vẫn còn một số bất cập, hạn chế như: hoạt động của các trung tâm văn hóa vẫn phụ thuộc phần lớn từ nguồn ngân sách Nhà nước; hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở vẫn còn thiếu nhiều, đặc biệt tại các phường trên địa bàn; các thiết chế hầu như chưa đảm bảo về diện tích theo tiêu chuẩn mới; một số thiết chế đang dần bị xuống cấp, chưa được đầu tư cải tạo, hoạt động chưa thật sự hiệu quả, chưa phát huy được hết công năng sử dụng; kết quả hoạt động xã hội hóa huy động các nguồn lực trong xã hội vào đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao chưa cao so với nhu cầu phát triển của thành phố; chưa xây dựng được cơ chế để động viên, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia xã hội hóa; tình trạng Nhà văn hóa thường xuyên “đóng cửa” vẫn còn tồn tại.

3. Đánh giá hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa ở Thành phố Thanh Hóa

3.1. Kết quả đạt được

Tuy nguồn nhân lực ít nhưng thời gian qua ngành văn hóa thông tin thành phố Thanh Hóa đã nỗ lực phát huy tinh thần, nhiệt tình, có nhiều sáng kiến hay và thực hiện có hiệu quả cả về công tác quản lý nhà nước và phương diện hoạt động sự nghiệp. Phòng đã tham

muu, đề xuất với UBND thành phố nhiều đề án, kế hoạch, quy hoạch, xây dựng tổ chức, xây dựng quy chế, xây dựng nhiều chương trình hoạt động mới phù hợp với xu thế phát triển văn hóa chung của cả nước, phù hợp với điều kiện thực tiễn các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội của tỉnh Thanh Hóa; trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện thành công các lĩnh vực hoạt động sự nghiệp về Văn hóa, Thể thao, Du lịch, Gia đình, tuyên truyền cổ động, văn nghệ quần chúng, thông tin truyền thông, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở...; Phòng đã chỉ đạo tốt các phường/xã thực hiện các công tác về văn hóa, thể thao, xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, xóm văn hóa...; Xây dựng nếp sống văn minh, lành mạnh hạn chế những ảnh hưởng tiêu cực làm suy thoái về đạo đức lối sống của một số bộ phận người dân trên địa bàn thành phố; tăng cường và duy trì công tác thanh tra kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa như cơ sở kinh doanh karaoke, internet, băng đĩa nhạc. Do làm tốt công tác quản lý, trong những năm qua các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa đã góp phần quan trọng làm lành mạnh đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm về kinh doanh dịch vụ văn hóa, giải quyết những tồn tại, kiến nghị của nhân dân, đem lại một môi trường kinh doanh lành mạnh, tạo sự phát triển đồng bộ trên các lĩnh vực.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được tăng cường chỉ đạo, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện ở cơ sở với nhiều biện pháp, đã nâng cao chất lượng trong công tác xây dựng văn hóa, gia đình văn hóa, làng xóm văn hóa, đơn vị văn hóa. Những thành tích, kết quả đạt được đã nâng cao mức hưởng thụ và sáng tạo văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân, góp phần xây dựng vững chắc nền tảng tinh thần của xã hội. Công tác quản lý di tích và lễ hội được chú trọng, đầu tư tu bổ các di tích lịch sử văn hóa, làm tốt

công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể trên địa bàn thành phố.

Tổ chức bộ máy quản lý văn hóa được thống nhất, cho thấy các hoạt động văn hóa đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, phục vụ công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, giáo dục truyền thống cách mạng, nâng cao tinh thần đời sống của nhân dân.

Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Thanh Hóa thường xuyên chuyển tải kịp thời các văn bản hướng dẫn của ngành tới cơ sở xã/phường. Đồng thời còn mở các lớp tập huấn hướng dẫn thực hiện các Nghị định, Thông tư mới của Bộ, Chính phủ ban hành. Chủ trương xã hội hóa các hoạt động văn hóa đi vào thực tiễn đời sống đã tạo động lực thúc đẩy sự phát triển một số mặt hoạt động văn hóa. Sự đóng góp nhân lực, vật lực, tài lực của xã hội cho các hoạt động văn hóa ngày càng được tăng cường, đã góp phần giúp địa phương tăng nhanh mức đầu tư các hoạt động văn hóa. Nguồn nhân lực của ngành được đào tạo cơ bản, có trình độ nghiệp vụ chuyên môn và bản lĩnh chính trị, phục vụ đắc lực cho công tác quản lý văn hóa trên địa bàn thành phố.

Hoạt động thư viện có hiệu quả, phong trào đọc tại thư viện vẫn duy trì đều đặn, công tác luân chuyển sách báo được triển khai tới từng đơn vị cơ sở đạt hiệu quả cao, giúp người dân tiếp cận với những kiến thức mới áp dụng thành công vào trong sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất trong lao động.

Qua đó thấy rằng quản lý văn hóa ở thành phố Thanh Hóa thời gian qua đã phát triển cả về lượng và chất, không mắc sai phạm những khuyết điểm về lệch chuẩn, lệch mục tiêu mà Bộ, Sở, Đảng bộ, chính quyền địa phương đề ra.

3.2. Hạn chế

Có thể thấy rằng, công tác quản lý nhà nước về văn hóa đã được duy trì thường xuyên, đặc

biệt là trên các lĩnh vực trọng yếu của thành phố: hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, quản lý di tích lịch sử văn hóa, quản lý tổ chức lễ hội. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích đã đạt được, vẫn còn không ít những khó khăn, thách thức trong hoạt động quản lý Nhà nước về lĩnh vực văn hóa trên địa bàn thành phố Thanh Hóa hiện nay như: Cơ sở vật chất kỹ thuật còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn; nhiều hoạt động chỉ mang tính phong trào, thiếu bền vững; việc đầu tư kinh phí cho lĩnh vực văn hóa còn hạn chế, một số hoạt động chưa được đầu tư thỏa đáng. Công tác cán bộ đặc biệt là cán bộ chuyên trách tại cơ sở còn có nhiều hạn chế, thiếu quy hoạch về đào tạo dẫn đến chất lượng và hiệu quả hoạt động của cán bộ văn hóa cấp cơ sở chưa được đồng bộ... Công tác quản lý và bảo tồn di tích còn nhiều hạn chế, do nguồn ngân sách eo hẹp trong khi số lượng di tích có nhu cầu sửa chữa lớn, công tác tu bổ di tích trên địa bàn thành phố chủ yếu mới chỉ dừng lại ở mức độ hỗ trợ, chống xuống cấp, nguồn kinh phí còn lại chủ yếu dựa vào sự huy động đóng góp của nhân dân theo phương thức nhà nước và nhân dân cùng làm. Vai trò và sự quan tâm của nhiều xã với vấn đề bảo tồn di tích còn quá yếu. Mặc dù đã có sự phân cấp quản lý rõ ràng nhưng chính quyền sở tại chưa thực hiện đúng vai trò và thể hiện tốt trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn.

3.3. Những vấn đề đặt ra

Trong những năm qua, công tác quản lý nhà nước về văn hóa ở thành phố Thanh Hóa đã đạt được những thành tựu nhất định, góp phần trong việc xây dựng và phát triển văn hóa nói riêng và sự phát triển kinh tế, xã hội của thành phố nói chung. Tuy nhiên trong quá trình quản lý nhà nước về văn hóa vẫn còn những vấn đề nhất định làm ảnh hưởng đến các mục tiêu đã đề ra, đó là:

- Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội của thành phố còn chậm, thiếu quy hoạch phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao, du lịch,

mặc dù tỉnh đã có quy hoạch riêng cho từng lĩnh vực.

- Tốc độ phát triển quá nhanh của các loại hình kinh doanh dịch vụ công nghệ thông tin, phương tiện thông tin là một vấn đề khó khăn trong lĩnh vực quản lý văn hóa và thông tin.

- Việc quản lý di tích lịch sử cách mạng trên địa bàn thành phố gặp khó khăn, thiếu sự phối hợp quản lý đồng bộ giữa ngành và chính quyền các cấp dẫn đến vẫn có di tích bị xuống cấp.

- Xu hướng tổ chức lễ hội hiện nay ngày càng gia tăng. Nhu cầu tham gia lễ hội của người dân ngày càng cao, các dịch vụ phục vụ trong lễ hội đa dạng, các diễn xướng, các trò chơi, các hoạt động thể thao dân gian còn hạn chế, thiếu bản chất đặc trưng, có biểu hiện pha tạp, vay mượn hoặc cải biên làm biến dạng nghi thức lễ hội dân gian; vai trò của quần chúng nhân dân, chủ thể trong lễ hội chưa được quan tâm đúng mức; quản lý, tổ chức lễ hội còn lúng túng.

- Đội ngũ cán bộ công chức văn hóa - xã hội xã, phường được đào tạo từ nhiều ngành khác nhau trong khi đó đòi hỏi loại cán bộ này cần có chuyên môn đào tạo đa dạng do đó gặp khó khăn trong quản lý các hoạt động văn hóa, thể thao, gia đình và du lịch; không có khả năng bao quát nhiệm vụ được phân công phụ trách; hạn chế kỹ năng sáng tạo và vận dụng những điều kiện hiện có, đổi mới phương pháp để thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả hơn; còn hạn chế trong công tác tham mưu cũng như hiệu quả tổ chức triển khai các hoạt động của phong trào văn hóa, TDTT, du lịch và gia đình. Hằng năm đội ngũ công chức văn hóa - xã hội xã được bồi dưỡng nghiệp vụ do ngành cấp trên tổ chức song vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra, trong khi đó cán bộ văn hóa - xã hội xã phải phụ trách nhiều công việc nên rất khó có thể hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Phong trào Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở chưa đi vào chiều sâu, còn hình thức. Những tập tục lạc hậu trong ma

chay, cưới xin, cúng tế, mê tín dị đoan vẫn còn xảy ra gây tốn kém trong khi điều kiện kinh tế của nhân dân còn nhiều khó khăn. Kinh phí chi cho công tác thi đua, khen thưởng theo Luật thi đua khen thưởng còn thấp

Như vậy, để nâng cao hơn nữa hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa ở thành phố Thanh Hóa hiện nay cần thực hiện một số nhóm giải pháp sau: Thứ nhất, nâng cao năng lực, nhận thức quản lý nhà nước về văn hóa; thứ hai, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa; thứ ba, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát văn hóa; thứ tư, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật cho văn hóa; thứ năm, hoàn thiện mạng lưới văn hoá từ thành phố đến cơ sở; thứ sáu, thực hiện công tác xã hội hóa trong hoạt động văn hóa.

P.K.H

(Trung tâm Văn hóa tỉnh Thanh Hóa)

Tài liệu tham khảo

1. Vũ Phương Hậu (2008), *Quản lý nhà nước về văn hóa những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Học viện chính trị Quốc gia

2. *Nghị quyết 33-NQ/TW Hội nghị lần thứ chín BCH TƯ Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*, ban hành ngày 09-6-2014 (Báo Nhân dân, ngày 12-6-2014).

Ngày nhận bài: 27 - 4 - 2017

Ngày phản biện, đánh giá: 22 - 6 - 2017

Ngày chấp nhận đăng: 30 - 6 - 2017